

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2025/HS-PT

Ngày: 26 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hoàng Ngọc Liễu

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Kim Trường

ông Vũ Văn Túc

- Thư ký phiên tòa: bà Lò Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Thảo Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2025/HSPT ngày 29 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ.

- Bị cáo có kháng cáo: NGUYỄN HOÀNG L, sinh ngày 20/10/1995. Nơi cư trú: tổ 05, phường K, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Tiến M, sinh năm 1966 và bà Lê Thị C, sinh năm 1967; Vợ, con: chưa có. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền sự: không.

Tiền án: 01 (Một) - Bản án số 47/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Làm nhục người khác (chưa bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại).

Nhân thân: Bản án số 12/2012/HS-ST ngày 26/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Quyết định xử phạt hành chính số 147/QĐ-XPHC ngày 10/8/2022 của Công an thành phố

H xử phạt tiền 5.000.000Đ về hành vi Cố ý gây thương tích; Quyết định xử phạt hành chính số 192/QĐ-XPHC ngày 10/10/2022 của Công an thành phố H xử phạt tiền 4.000.000Đ về hành vi Hủy hoại tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Phú Thọ.

- *Bị hại*: chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1994. Trú tại: tổ 5, phường H, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Ngoài ra trong vụ án còn có người làm chứng là anh Bùi Văn Q, anh Nguyễn Văn Th nhưng Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L và chị Nguyễn Thị Thúy H có quan hệ tình cảm và sống chung với nhau. Cuối năm 2024, hai bên phát sinh mâu thuẫn nên chị H chủ động chấm dứt quan hệ tình cảm với L. Do hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn, quan hệ tình cảm chấm dứt, L bực tức và cay cú nên muốn trả thù. Vì vậy, L đã sử dụng điện thoại lập các tài khoản trên mạng, giả mạo chị H với mục đích đăng bài bịa đặt, loan truyền thông tin không có thật nhằm làm mất danh dự uy tín, nhân phẩm của chị H.

Khoảng tháng 01/2025, L sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng hồng, sử dụng số thuê bao 0979.837.734 của mình để lập các tài khoản Facebook mang tên: “Thu H” (sau này đổi tên thành “Thúy H”), “Nguyễn Thúy H”, “Nguyễn Thị Thúy H” và sử dụng hình ảnh, hình ảnh căn cước công dân số 0171194006481 mang tên Nguyễn Thị Thúy H, số điện thoại 0941.543.690 của chị H đặt làm ảnh đại diện. L đăng bài lên không gian mạng loan truyền chị H làm cave, gái bán dâm, nhận đi khách cụ thể: dùng tài khoản Thúy H đăng lên trang Fanpage Chợ Hòa Bình nội dung “Vịn khu vực chợ tổng 300k/1slot”, đăng trên Fanpage Chợ Yên Thủy nội dung “Con cv về trả nợ đi nhé”; dùng tài khoản Thu H đăng nội dung “Hằng cave 0941.543.690... Qua vui vẻ không em 300k...”, “tôi qua vui vẻ không anh, 300k thôi... 300k bao phòng... Anh vào đi em làm cave 300k...”; dùng tài khoản Nguyễn Thị Thúy H đăng hình ảnh và nội dung “Helu phò vô mao...chửa hoang...”. Nguyễn Hoàng L đã dùng các tài khoản trên để đăng bài, đăng hình ảnh của chị H lên các trang Fanpage, hội nhóm trên mạng xã hội để mọi người tin rằng chị H là người đang sử dụng các tài khoản nêu trên. Khi có người vào bình luận, trả lời tin nhắn thì L trực tiếp giả mạo chị H để nói chuyện, kết nối, đưa các thông tin cá nhân, địa chỉ, hình ảnh chỗ ở phòng trọ và địa chỉ ở huyện L

của chị H để mọi người tìm đến. Ngày 18/01/2025 đã có anh Bùi Văn Q, ngày 05/02/2025 có anh Nguyễn Văn Th tìm đến chị H đặt vấn đề mua dâm gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm và cuộc sống sinh hoạt của chị H. Ngoài việc bịa đặt đưa thông tin sai sự thật, nói chị H làm gái bán dâm, nhận đi khách, L còn giả mạo chị H đặt nhiều đồ dùng sinh hoạt trên mạng để người khác mang đến gửi về nơi ở của chị H gây ảnh hưởng xấu đến danh dự của chị H. Chị H gửi đơn đến Cơ quan điều tra đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/3/2025, Nguyễn Hoàng L đến Cơ quan Công an xin đầu thú về hành vi của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 18/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội Vu khống. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 156; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Hoàng L 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Ngày 24/7/2025, bị cáo Nguyễn Hoàng L có đơn kháng cáo với nội dung bản án tuyên cho bị cáo là oan sai, không đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vu khống theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 156 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 42 tháng tù là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 18/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ. Về án phí, bị cáo L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về địa phương.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có ý kiến về việc lời khai tại cơ quan điều tra không phản ánh hết nội dung sự việc song bị cáo không đưa ra được chứng cứ chứng minh, bản thân bị cáo xác nhận mình không bị ép cung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức được rõ sự việc nên không khiếu nại, không có ý kiến gì về lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[1.2]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, kháng cáo trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có mặt, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cho rằng việc đăng bài về chị H trên các tài khoản mạng xã hội là để chửi nhau với bị hại với động cơ do bị hại vay tiền của bị cáo và đăng bài chửi mẹ của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: từ khoảng tháng 12/2023, bị cáo và chị H có quan hệ tình cảm, sống chung với nhau như vợ chồng. Đến cuối năm 2024, giữa bị cáo và chị H phát sinh mâu thuẫn, chị H chủ động chấm dứt chia tay bị cáo. Do bức tức, ghen tuông vì nghĩ rằng chị H có quan hệ với người khác nên bị cáo đã nảy sinh ý định trả thù chị H. Từ tháng 01 năm 2025, bị cáo L đã sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng hồng với số thuê bao 0979.837.734 của mình để lập các tài khoản Facebook mang tên: “Thu H” (sau này đổi tên thành “Thúy H”), “Nguyễn Thúy H”, “Nguyễn Thị Thúy H” và sử dụng hình ảnh của chị H, hình ảnh căn cước công dân số 0171194006481 mang tên Nguyễn Thị Thúy H và số điện thoại 0941.543.690 của chị H đặt làm ảnh đại diện. L đăng bài lên không gian mạng loan truyền chị H làm cave, gái bán dâm, nhận đi khách, cụ thể: dùng tài khoản Thúy H đăng lên trang Fanpage Chợ Hòa Bình với nội dung “*Vịn khu vực chợ tổng 300k/1slot*”, đăng trên Fanpage Chợ Yên Thủy với nội dung “*Con cv về trả nợ đi nhé*”; dùng tài khoản Thu H đăng với nội dung “*Hàng cave 0941.543.690... Qua vui vẻ không em 300k...*”, “*tối qua vui vẻ không anh, 300k thôi... 300k bao phòng... Anh vào đi em làm cave 300k...*”; dùng tài khoản Nguyễn Thị Thúy H đăng hình ảnh và nội dung “*Helu phò vô mao...chửa hoang...*”. Không dừng lại ở việc này, khi có người vào bình luận, trả lời tin nhắn thì bị cáo L trực tiếp giả mạo chị H để nói chuyện, kết nối, đưa các thông tin cá nhân, địa chỉ, hình ảnh chỗ ở phòng trọ và địa chỉ ở huyện L của chị H để mọi người tìm đến để đặt vấn đề mua dâm gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự, nhân

phẩm của chị H. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng cùng toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đã nhận thức rõ hành vi bịa đặt loan truyền thông tin biết rõ là sai sự thật nhằm xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác là phạm tội. Nhưng vì bức tức, ghen tuông vô cớ, muốn trả thù chị H bị cáo không từ thủ đoạn cố ý thực hiện việc đăng tải các thông tin sai sự thật nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị H. Đây là hành vi thể hiện sự ích kỷ, thiếu đạo đức bị coi là động cơ đê hèn.

Như vậy, Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ xét xử bị cáo về tội Vu khống theo điểm a khoản 3 Điều 156 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có một tiền án nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 42 tháng tù là phù hợp.

[2.2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là sai, đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội do mình gây ra và cung cấp thêm tình tiết có bà ngoại là bà Phan Thị Tư được tặng thưởng Huy chương hạng Nhì, có ông ngoại là ông Lê Quang Tuyến được tặng thưởng Huân chương hạng nhất, hạng nhì là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2025/HS-ST ngày 18/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ.

[2.3]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 và Điều 343 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 18/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ về hình phạt, cụ thể:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội Vu khống.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 156; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2025.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/9/2025)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12- Phú Thọ;
- TAND khu vực 12 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12;
- PC10, PV06 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 - CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Liễu